

Số: **281/2022/QĐST-HNGĐ**

*Hoài Đức, ngày 30 tháng 06 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 270/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2022 về việc “xin ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Duy Th**, sinh năm 1976; Trú tại: Thôn D, xã DTr, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị **Lương Thị T**, sinh năm 1987; Trú tại: Thôn D, xã DTr, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1.1 phần II mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 06 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

**Anh Nguyễn Duy Th và chị Lương Thị T.**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

[2.1] Về con chung: Anh Nguyễn Duy Th và chị Lương Thị T xác nhận có 03 (ba) con chung là Nguyễn Thị Khánh L, sinh ngày 04/6/2010, Nguyễn Duy Thiên Â, sinh ngày 06/10/2014 và Nguyễn Thị Tú L, sinh ngày 15/11/2018. Anh chị thỏa thuận giao cho anh Nguyễn Duy Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng 02 con chung là Nguyễn Thị Khánh L và Nguyễn Duy Thiên Â; giao cho chị Lương Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thị Tú L, kể từ khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Duy Th và chị Lương Thị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung, kể từ khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Th và chị T có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở.

[2.2] Về tài sản chung, nhà ở chung: Anh chị không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

[2.3] Về công nợ: Anh chị xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

[2.4] Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Duy Th chịu cả số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp, anh Nguyễn Duy Th được nhận lại số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng số AA/2020/0015812 ngày 21/06/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND H.Hoài Đức;
- Chi cục THADS H.Hoài Đức;
- UBND x.AN, H.QP, tỉnh TB;  
(GCNKH số 59, quyền số 01/2009  
ngày 24/9/2009);
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Lan Anh**